

Số: /KH-UBND

Phước Long, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH
Tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 thị xã Phước Long

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13/11/2008; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật viên chức ngày 25/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường, thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 03/2010/TTLT-BNV-BTC-BLĐTB&XH ngày 27/5/2010 của liên Bộ Nội vụ, Bộ Tài chính, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội hướng dẫn thực hiện Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ; Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Căn cứ Quyết định số 28/2013/QĐ-UBND ngày 30/5/2013 của UBND tỉnh về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 1894/QĐ-UBND ngày 10/9/2019 của UBND tỉnh về việc bố trí số lượng, chức danh cán bộ, công chức cấp xã ở các xã, phường, thị trấn thuộc các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Công văn số 985/SNV-XDCQ ngày 23/6/2022 của sở Nội vụ tỉnh Bình Phước về việc tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã;

Căn cứ Quyết định số 1592/QĐ-UBND ngày 25/11/2019 của UBND thị xã Phước Long về việc giao số lượng, chức danh cán bộ, công chức cấp xã; Quyết định số 805/QĐ-UBND ngày 7/7/2020 của UBND thị xã về việc bố trí thêm chức danh công chức cấp xã;

Để đảm bảo các lĩnh vực công tác ở xã, phường được bố trí đầy đủ công chức đảm nhận theo quy định, UBND thị xã Phước Long ban hành Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022, với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thông qua tuyển dụng nhằm bổ sung đội ngũ công chức có đủ điều kiện, tiêu chuẩn, năng lực, phẩm chất đạo đức để bố trí đảm nhiệm các chức danh công chức cấp xã; đảm bảo các lĩnh vực công tác ở xã, phường đều có công chức đảm

nhận theo quy định; góp phần đảm bảo công tác quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

2. Yêu cầu

Việc tuyển dụng phải căn cứ vào chỉ tiêu biên chế do cơ quan có thẩm quyền quyết định.

Việc tuyển dụng chức danh công chức cấp xã phải đảm bảo công khai, khách quan, công bằng, dân chủ theo quy chế về tuyển dụng công chức cấp xã và Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ.

II. SỐ LƯỢNG, ĐIỀU KIỆN, ƯU TIÊN TRONG TUYỂN DỤNG VÀ HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ TUYỂN

1. Số lượng công chức cần tuyển dụng

Số lượng chức danh công chức cần tuyển dụng: 03.

a) Chức danh Tư pháp – Hộ tịch

- Số lượng: 01 công chức.

- Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng: UBND phường Sơn Giang.

b) Chức danh Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường (đối với phường); Địa chính - Nông nghiệp - Xây dựng và môi trường (đối với xã).

- Số lượng: 02 công chức.

- Đơn vị có nhu cầu tuyển dụng: UBND phường Long Phước, UBND xã Phước Tín.

2. Đối tượng, điều kiện đăng ký dự tuyển công chức

a) Người đủ các điều kiện sau đây không phân biệt dân tộc, nam, nữ, thành phần xã hội, tín ngưỡng, tôn giáo được đăng ký dự tuyển công chức:

- Có một quốc tịch là quốc tịch Việt Nam.

- Đủ 18 tuổi trở lên.

- Có đơn dự tuyển theo mẫu quy định, có lý lịch rõ ràng.

- Có văn bằng, chứng chỉ phù hợp với chức danh dự tuyển. Không phân biệt hình thức đào tạo và loại hình đào tạo công lập, ngoài công lập.

- Có phẩm chất chính trị, đạo đức tốt.

- Có đủ sức khỏe để thực hiện nhiệm vụ.

- Các điều kiện khác theo yêu cầu của vị trí dự tuyển gắn với chuyên ngành đào tạo, các kỹ năng, kinh nghiệm phù hợp với tiêu chuẩn cụ thể và nhiệm vụ đối với từng chức danh công chức cấp xã theo quy định tại Điều 1, Điều 2, Thông tư số 13/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ và quy định của UBND tỉnh về tiêu chuẩn cụ thể đối với các chức danh công chức dự tuyển.

b) Những người sau đây không được đăng ký dự tuyển công chức

- Không cư trú tại Việt Nam.
- Mất hoặc bị hạn chế năng lực hành vi dân sự.
- Đang bị truy cứu trách nhiệm hình sự; đang chấp hành hoặc đã chấp hành xong bản án, quyết định về hình sự của Tòa án mà chưa được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở chữa bệnh, cơ sở giáo dục.
- Bằng cấp chuyên môn, nghiệp vụ không phù hợp với chức danh dự tuyển.

3. Ưu tiên trong tuyển dụng công chức

a) Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, thương binh loại B: được cộng 7,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

b) Người dân tộc thiểu số, sĩ quan quân đội, sĩ quan công an, quân nhân chuyên nghiệp, người làm công tác cơ yếu chuyên ngành, con liệt sĩ, con thương binh, con bệnh binh, con của người hưởng chính sách như thương binh, con của thương binh loại B, con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hóa học, con Anh hùng Lực lượng vũ trang, con Anh hùng Lao động: được cộng 5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

c) Người hoàn thành nghĩa vụ quân sự, nghĩa vụ phục vụ có thời hạn trong lực lượng công an nhân dân, đội viên thanh niên xung phong, đội viên trí thức trẻ tình nguyện tham gia phát triển nông thôn, miền núi, người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã từ đủ 24 tháng trở lên đã hoàn thành nhiệm vụ: được cộng 2,5 điểm vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

Trường hợp người dự thi tuyển hoặc dự xét tuyển công chức cấp xã thuộc nhiều diện ưu tiên quy định tại khoản a, b, c nêu trên thì chỉ được cộng điểm ưu tiên cao nhất vào kết quả điểm thi tại vòng 2.

4. Hồ sơ đăng ký dự tuyển

Hồ sơ dự tuyển công chức cấp xã bao gồm:

- Phiếu đăng ký dự tuyển theo mẫu (*ban hành kèm theo Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ*).
- Bản sơ yếu lý lịch tự thuật có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.
- Bản sao Giấy khai sinh.
- Bản chụp (photo copy) các văn bằng, chứng chỉ và kết quả học tập theo yêu cầu của chức danh công chức dự tuyển; trường hợp đã tốt nghiệp, nhưng cơ sở đào tạo chưa cấp bằng hoặc chứng chỉ tốt nghiệp thì nộp giấy chứng nhận tốt nghiệp do cơ quan có thẩm quyền cấp.
- Giấy chứng nhận sức khỏe do tổ chức y tế có thẩm quyền cấp trong thời hạn 30 ngày, tính đến ngày nộp hồ sơ dự tuyển.
- Giấy chứng nhận thuộc đối tượng ưu tiên trong tuyển dụng công chức cấp xã (nếu có) được cơ quan có thẩm quyền chứng thực.

- Bản sao sổ Bảo hiểm xã hội (nếu có).
- 02 ảnh 3 x 4 (ghi họ tên, năm sinh sau ảnh) và 02 phong bì dán tem ghi rõ địa chỉ, số điện thoại liên lạc;

Hồ sơ dự tuyển của người trúng tuyển công chức cấp xã là hồ sơ trúng tuyển. Hồ sơ dự tuyển không phải trả lại cho người đăng ký dự tuyển và không sử dụng để thi tuyển, xét tuyển công chức cấp xã lần sau.

III. NỘI DUNG, HÌNH THỨC VÀ THỜI GIAN THI CÁC PHẦN THI

1. Hình thức tuyển dụng

Tuyển dụng theo hình thức thi tuyển đối với chức danh Tư pháp - Hộ tịch, Địa chính - Xây dựng - Đô thị và môi trường (đối với phường), Địa chính – Nông nghiệp – Xây dựng và môi trường (đối với xã).

2. Nội dung tuyển dụng

Thi tuyển công chức cấp xã được thực hiện theo 2 vòng thi như sau:

2.1. Vòng 1: Thi trắc nghiệm được thực hiện bằng hình thức thi trên máy vi tính. Trường hợp không có điều kiện tổ chức thi trên máy vi tính thì thi trắc nghiệm trên giấy.

a) Nội dung thi trắc nghiệm gồm 2 phần:

Phần I: Kiến thức chung 60 câu hỏi về hệ thống chính trị, tổ chức bộ máy của Đảng, Nhà nước, các tổ chức chính trị - xã hội; quản lý hành chính nhà nước; chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước. Thời gian thi 60 phút.

Phần II: Tin học 30 câu hỏi về kiến thức cơ bản, kỹ năng ứng dụng tin học văn phòng vào nhiệm vụ chuyên môn. Thời gian thi 30 phút.

Trường hợp tổ chức thi trên máy vi tính thì nội dung thi trắc nghiệm không có phần thi tin học.

b) Miễn phần thi tin học (vòng 1) đối với các trường hợp có bằng tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành công nghệ thông tin, tin học hoặc toán - tin trở lên.

c) Kết quả thi Vòng 1 được xác định theo số câu hỏi trả lời đúng cho từng phần thi quy định tại điểm a khoản 1 Điều này, nếu trả lời đúng từ 50% số câu hỏi trở lên cho từng phần thi thì người dự tuyển được thi tiếp vòng 2 theo quy định tại khoản 2 Điều này.

d) Trường hợp tổ chức thi vòng 1 trên máy vi tính thì phải thông báo kết quả cho người dự tuyển được biết ngay sau khi làm bài thi trên máy vi tính; không thực hiện việc phúc khảo đối với kết quả thi vòng 1 trên máy vi tính.

- Trường hợp tổ chức thi vòng 1 trên giấy thì việc chấm thi thực hiện như sau:

+ Chậm nhất là 15 ngày sau ngày kết thúc thi vòng 1 phải hoàn thành việc chấm thi vòng 1.

+ Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 phải công bố kết quả điểm thi để người dự tuyển biết và thông báo việc nhận đơn phúc khảo trong thời hạn 15 ngày sau ngày thông báo kết quả điểm thi trên Trang thông tin điện tử thị xã.

Trường hợp có đơn phúc khảo thì chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo phải hoàn thành việc chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo để người dự tuyển được biết.

Căn cứ vào điều kiện thực tiễn trong quá trình tổ chức chấm thi, Chủ tịch UBND thị xã quyết định kéo dài thời hạn thực hiện các công việc quy định tại điểm d khoản 1 Điều này nhưng không quá 15 ngày.

e) Chậm nhất là 05 ngày làm việc sau ngày kết thúc việc chấm thi vòng 1 theo quy định tại điểm d, điểm đ khoản 1 Điều này, Chủ tịch UBND thị xã thông báo triệu tập người dự tuyển đủ điều kiện dự thi vòng 2.

Chậm nhất là 15 ngày sau ngày thông báo triệu tập người dự tuyển được tham dự vòng 2 thì phải tổ chức thi vòng 2.

2.2. Vòng 2: Thi nghiệp vụ chuyên ngành

a) Nội dung thi: Kiến thức, năng lực, kỹ năng thực thi công vụ của người dự tuyển theo yêu cầu của chức danh công chức cần tuyển dụng.

Trong cùng một kỳ thi tuyển, nếu có các vị trí chức danh công chức yêu cầu chuyên môn, nghiệp vụ khác nhau thì tổ chức xây dựng các đề thi môn nghiệp vụ chuyên ngành khác nhau, bảo đảm phù hợp với chức danh công chức cần tuyển dụng;

b) Hình thức thi: Thi phỏng vấn hoặc thi viết

Chủ tịch UBND thị xã quyết định hình thức thi phỏng vấn hoặc thi viết. Trường hợp vòng 2 được tổ chức bằng hình thức phỏng vấn thì không thực hiện việc phúc khảo.

c) Thời gian thi: Thi phỏng vấn 30 phút; thi viết 180 phút.

d) Thang điểm (thi phỏng vấn hoặc thi viết): 100 điểm.

3. Xác định người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển

1. Người trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã phải có đủ các điều kiện sau:

a) Có kết quả điểm thi tại vòng 2 đạt từ 50 điểm trở lên.

b) Có số điểm vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) cao hơn lấy theo thứ tự từ cao xuống thấp trong phạm vi chỉ tiêu được tuyển dụng của từng chức danh công chức.

2. Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả điểm thi vòng 2 cộng với điểm ưu tiên (nếu có) bằng nhau ở chỉ tiêu cuối cùng của vị trí việc làm cần tuyển thì người có kết quả điểm thi vòng 2 cao hơn là người trúng tuyển; nếu vẫn không xác định được thì Chủ tịch UBND thị xã quyết định người trúng tuyển.

3. Người không trúng tuyển trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã không được bảo lưu kết quả thi tuyển cho các kỳ thi tuyển lần sau.

4. Thời gian, địa điểm tiếp nhận phiếu đăng ký dự tuyển công chức và thông báo kết quả tuyển dụng

1. Thời gian nhận Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc hồ sơ dự tuyển (nếu có) của người đăng ký dự tuyển là ít nhất 30 ngày kể từ ngày thông báo tuyển dụng công khai trên phương tiện thông tin đại chúng, trang thông tin điện tử và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của UBND thị xã và trụ sở làm việc của UBND cấp xã nơi tuyển dụng công chức.

2. Sau khi hoàn tất việc tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển công chức, Chủ tịch UBND thị xã Quyết định Thành lập Hội đồng tuyển dụng công chức và Ban giám sát Hội đồng thi để tổ chức thi tuyển.

3. Trước ngày tổ chức thi tuyển, giao Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội thị xã công bố danh sách người có đủ điều kiện dự tuyển và niêm yết công khai tại trụ sở làm việc của Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội, trụ sở làm việc UBND cấp xã.

4. Sau khi tổ chức thi tuyển có kết quả vòng 2, giao Hội đồng tuyển dụng công chức cấp xã niêm yết kết quả thi tuyển, danh sách người dự kiến trúng tuyển tại trụ sở làm việc của phòng Nội vụ - Lao động Xã hội thị xã và trên Trang thông tin điện tử thị xã; Hội đồng tuyển dụng công chức gửi thông báo kết quả thi tuyển tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký.

5. Trong thời hạn 15 ngày sau ngày niêm yết công khai kết quả vòng 2, người dự tuyển có quyền gửi đơn đề nghị phúc khảo kết quả. Chủ tịch Hội đồng tuyển dụng có trách nhiệm tổ chức chấm phúc khảo và công bố kết quả chấm phúc khảo chậm nhất là 15 ngày sau ngày hết thời hạn nhận đơn phúc khảo theo quy định.

6. Sau khi thực hiện các quy định tại khoản 4 và khoản 5 nêu trên, Hội đồng tuyển dụng báo cáo Chủ tịch UBND thị xã phê duyệt kết quả tuyển dụng và gửi thông báo công nhận kết quả trúng tuyển bằng văn bản tới người dự tuyển theo địa chỉ mà người dự tuyển đã đăng ký. Nội dung thông báo phải ghi rõ thời gian người trúng tuyển đến UBND thị xã nhận quyết định tuyển dụng.

7. Trường hợp người trúng tuyển không hoàn thiện đủ hồ sơ dự tuyển theo quy định hoặc có hành vi gian lận trong việc kê khai Phiếu đăng ký dự tuyển hoặc Hội đồng tuyển dụng phát hiện người trúng tuyển sử dụng văn bằng, chứng chỉ không đúng quy định thì Chủ tịch UBND thị xã ra quyết định hủy kết quả trúng tuyển và thông báo cho người dự tuyển, đồng thời thông báo công khai trên

phương tiện thông tin đại chúng hoặc trên Trang thông tin điện tử thị xã và không tiếp nhận Phiếu đăng ký dự tuyển trong một kỳ tuyển dụng tiếp theo.

8. Chủ tịch UBND thị xã quyết định công nhận kết quả trúng tuyển đối với người dự tuyển có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề so với kết quả tuyển dụng của người trúng tuyển đã bị hủy bỏ kết quả trúng tuyển theo quy định tại khoản 7 nêu trên.

Trường hợp có từ 02 người trở lên có kết quả tuyển dụng thấp hơn liền kề bằng nhau thì Chủ tịch UBND thị xã quyết định người trúng tuyển theo quy định.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và xã hội:

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan rà soát cụ thể, chính xác số lượng tuyển dụng công chức của UBND các xã, phường, tham mưu UBND thị xã ban hành Thông báo tuyển dụng và triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan lập dự trù kinh phí tổ chức tuyển dụng công chức cấp xã gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch thẩm định, tham mưu bố trí kinh phí thực hiện.

2. Giao Phòng Văn hóa và Thông tin thông báo công khai nội dung Kế hoạch này để các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan biết, thực hiện.

Trên đây là Kế hoạch tuyển dụng công chức cấp xã năm 2022 của UBND thị xã Phước Long, trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo về UBND thị xã (thông qua phòng Nội vụ - Lao động, Thương binh và Xã hội) để xem xét, giải quyết./

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- CT, PCT. UBND thị xã;
- Phòng TC - KH;
- Phòng NV-LĐTB&XH (03bản);
- UBND các xã, phường;
- LĐVP, CVVP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Phạm Thụy Luân